

PRECISION IN EVERY DETAIL

SIM-RO

Máy nước RO phòng thí nghiệm

Phục vụ sản xuất nước tinh khiết cơ bản trong phòng thí nghiệm.



RO

Nước tinh khiết thẩm thấu ngược

10 / 20 / 30

L/hr · 25°C

Giám sát trực tuyến

Độ dẫn điện nước RO

Từ thiết bị chuyên dụng đến giải pháp phòng thí nghiệm hoàn chỉnh.

Tài liệu sản phẩm · V0.0.7

01

DESIGNED FOR DAILY WORK

Từ tách biệt nước–điện đến cấu trúc mô–đun dễ bảo trì.



Tách biệt nước–điện, thuận tiện bảo trì

Điện và đường nước được bố trí trong các khoang riêng, giảm sự cố do ẩm và rò rỉ. Cửa hút nam châm ở mặt trước, sau và bên giúp mở máy, thay vật tư và kiểm tra sự cố.

01

Bảo vệ tự động dừng máy

Hệ thống tự dừng khi áp lực nước máy thấp, mất nước hoặc bình áp đầy.



Nhựa trao đổi ion và cột tinh sạch

Tài liệu dòng máy sử dụng nhựa trao đổi ion Rohm and Haas, hai cột tinh sạch 15 inch kết hợp hai cột siêu tinh sạch 15 inch, cung cấp lượng nhựa lớn.

Hình cấu trúc và vật tư lấy từ tài liệu SIM. Cấu hình tiêu chuẩn theo trang thông số và cấu hình cung cấp thực tế.

Hình cấu trúc và vật tư dùng chung của dòng SIM. Cấu hình SIM-RO khác các model nước siêu tinh khiết; xem trang thông số của tài liệu này.

02

Theo dõi chất lượng nước trực tuyến

Điều khiển vi tính và LCD màu thực hiện thị chất lượng nước cùng dữ liệu vận hành trực tuyến.



Màng RO và vệ sinh

Tài liệu dòng máy sử dụng màng RO Dow với chức năng rửa chống cáu cặn, rửa tự động khi khởi động và rửa thủ công.

02

STRUCTURE & MAINTENANCE

Các khoang độc lập giúp bảo trì thuận tiện.



Hình minh họa thân máy dòng SIM

Hình cấu trúc trong tài liệu dòng máy. Cửa nam châm ở mặt trước, sau và bên giúp mở máy để thay vật tư và kiểm tra sự cố.

Hình minh họa cấu trúc của dòng máy; đối chiếu ngoại hình và cấu hình từng model với hình sản phẩm và thông số tương ứng.



Khoang nước và điện riêng biệt

Thiết bị điện và đường nước được bố trí trong các không gian riêng, không tiếp xúc chéo, giảm sự cố và rủi ro do ẩm hoặc rò nước.

Bảo vệ an toàn

Máy tự dừng bảo vệ khi áp lực nước máy quá thấp, mất nước hoặc bình áp đầy.

03

APPLICATIONS & CONFIGURATION

Đối chiếu chất lượng nước, nước cấp và cấu hình.

01

Điều khiển vi tính thông minh

LCD màu thực hiện thị trực tuyến chất lượng nước đầu ra và dữ liệu vận hành.

02

Tạo nước thẩm thấu ngược

Sản xuất nước RO cho phòng thí nghiệm với đầu ra RO riêng.

03

Dừng bảo vệ khi bất thường

Tự dừng khi áp lực nước máy thấp, mất nước hoặc bình chứa đầy.

04

Quan sát chất lượng nước trực tuyến

Máy đo độ dẫn điện RO trực tuyến giúp theo dõi kịp thời tình trạng nước đầu ra.

Mô tả chất lượng nước trong tài liệu gốc

Nhà sản xuất nêu nước đầu ra đạt hoặc vượt yêu cầu cấp 3 của GB/T 6682-2008 và các tiêu chuẩn ASTM, CAP, USP, CLSI liên quan. Đối chiếu từng chỉ tiêu và cấu hình với phương pháp sử dụng.

Biên soạn theo nguồn; cần kiểm tra tình trạng tiêu chuẩn và yêu cầu phương pháp khi chọn cấu hình dự án.

04

FULL SPECIFICATIONS

Thông số đầy đủ và cấu hình tiêu chuẩn.

Hạng mục	Thông số và điều kiện
Model sản phẩm	SIM-RO10 / RO20 / RO30
Yêu cầu nước cấp	Nước máy đô thị; TDS<200 ppm; 5-45°C; 1.0-6.0 kg/cm ²
Độ dẫn điện nước RO	2-10 μS/cm (≤độ dẫn điện nước cấp × 2%)
Tỷ lệ loại bỏ ion vô cơ	95%-99%
Tỷ lệ loại bỏ chất hữu cơ	>99% (khi MW>200 D)
Tỷ lệ loại bỏ hạt và vi sinh vật	>99%
Công suất tạo nước (25°C)	10 / 20 / 30 L/hr, theo model
Lưu lượng lấy nước tức thời	1.5-2.0 L/min
Đầu ra nước	1 đầu ra: nước RO
Nguồn điện / công suất	220±10% V; 50 Hz; 70 W
Môi trường sử dụng	5-45°C; 20%-80% RH
Giám sát chất lượng nước	Máy đo độ dẫn điện RO trực tuyến
Cấu hình tiêu chuẩn	Máy chính + bình chứa + bộ phụ kiện

Chú thích nguồn: chất lượng nước máy ảnh hưởng độ tinh khiết và tuổi thọ vật tư; chỉ tiêu hạt/vi sinh vật tương ứng cần bộ lọc đầu cuối 0.22 μm. Hiệu năng tham chiếu nước máy đô thị ở 25°C, TDS<200 ppm.

05

QUALIFICATIONS & PATENTS

Chứng nhận và bằng sáng chế của nhà sản xuất.

Tài liệu gốc giới thiệu Beijing Fly Science Technology Co., Ltd. từ khi thành lập năm 2014 đã nghiên cứu, sản xuất và kinh doanh hệ thống nước siêu tinh khiết, đồng thời có nhiều bằng sáng chế kỹ thuật và chứng nhận bản quyền phần mềm.



Ảnh chứng nhận giữ theo tài liệu gốc. Chử thể, tên, thời gian và phạm vi áp dụng theo bản gốc và hồ sơ cung cấp.

06

PROJECT PLANNING

Đưa chất lượng nước, lượng dùng và bảo trì vào cùng bảng lựa chọn.



Beijing Fly Science Technology Co., Ltd. · Ảnh nhà máy từ tài liệu gốc

Hạng mục lựa chọn	Thông tin cần đối chiếu
Mục đích dùng nước	Chất lượng nước theo phương pháp, nhu cầu lấy nước RO
Lượng nước và cấu hình	Lượng dùng mỗi ngày, lấy nước cao điểm, RO10/RO20/RO30, bình chứa
Điều kiện hiện trường	TDS, nhiệt độ, áp lực, nguồn điện, không gian lắp đặt và bảo trì
Vận hành và bảo trì	Vật tư, chu kỳ thay lõi, giám sát nước, thử dùng bảo vệ

Từ tư vấn lựa chọn đến bảo trì thường ngày

Trao đổi về mục tiêu chất lượng nước, nước đầu vào, lượng dùng và vật tư. Kết hợp tài liệu nhà sản xuất để lập danh sách kiểm tra hiện trường, hướng dẫn vận hành và phối hợp dịch vụ trước/sau bán hàng.

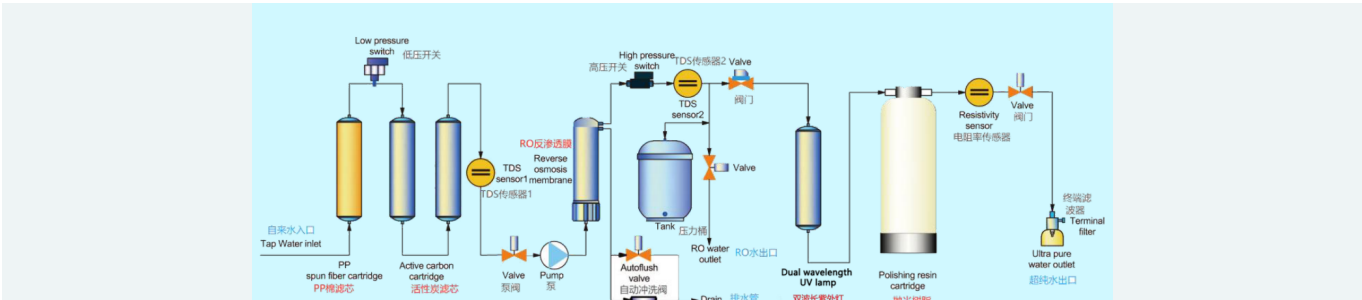
07

SERIES SELECTION

Chọn dòng máy theo nước đầu vào và nhu cầu đầu ra.

Model và dòng máy	Công suất / lưu lượng	Loại và nước đầu ra
SIM-T10 / T20 / T30	10 / 20 / 30 L/hr	Loại cơ bản; nước UP siêu tinh khiết và nước RO
SIM-T10UV / T20UV / T30UV	10 / 20 / 30 L/hr	Loại hữu cơ thấp; nước UP siêu tinh khiết và nước RO
SIM-Q10 / Q20 / Q30	10 / 20 / 30 L/hr	Loại cơ bản; nước DI khử ion và nước RO
SIM-RO10 / RO20 / RO30	10 / 20 / 30 L/hr	Loại cơ bản; nước RO
SIM-P	1.5–2.0 L/min	Loại cơ bản; cấp nước tinh khiết để tạo nước UP
SIM-PUV	1.5–2.0 L/min	Loại hữu cơ thấp; cấp nước tinh khiết/nước cất để tạo nước UP

Sơ đồ quy trình dòng SIM



Sơ đồ nguồn gồm các nhánh cấu hình trong dòng máy. Đối chiếu đầu ra thực tế và giám sát nước của từng model với trang thông số và cấu hình tiêu chuẩn tương ứng.

Nước cấp, môi trường và chất lượng nước

Chất lượng nước máy ảnh hưởng nước tinh khiết và tuổi thọ vật tư. SIM-P dùng nước tinh khiết đầu vào; các dòng khác chọn theo điều kiện nước máy ở trang tương ứng.

Theo nhà sản xuất, nước SIM-Q đạt hoặc vượt yêu cầu nước cấp 1 của GB/T 6682-2008 và các tiêu chuẩn ASTM, CAP, USP, CLSI liên quan. Tài liệu này giữ nội dung nguồn; đối chiếu sự phù hợp phương pháp với thông số và yêu cầu dự án.